TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-PT
Ngày 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thuý Mai và bà Lê Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 192/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện X .

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn C (tên gọi khác: T), sinh ngày 04/9/1996; nơi sinh và cư trú: Thôn R, xã H, huyện X , tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Đỗ Thị I; có vợ là Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn H2, bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn R, xã H, huyện X , tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức sinh nhật tại nhà thì có Nguyễn Anh T2 sang ăn uống cùng, quá trình uống rượu ông B và T2, có xảy ra xô xát đánh nhau, ông B bị T2 dùng dao chém gây thương tích. Do bực tức về việc bố mình bị T2 chém gây thương tích nên Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H2 (là con ruột ông B) mỗi người nhặt 01 chiếc gậy gỗ, loại gỗ bạch đàn, mỗi chiếc có chiều dài khoảng 60 - 70cm, đường kính khoảng 2 -

3cm, rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà ở của T2ở cùng thôn để tìm đánh T2. Khi đến nhà T2 thấy cổng khóa bên ngoài, điện ở bên trong nhà tắt, Cvà H2 cùng nhau trèo tường vào phía bên trong cầm gậy gỗ đập, phá cửa nhà T2. H2 dùng gậy gỗ đập vào cửa làm bằng kính thủy lực nhưng không vỡ nên đi ra phía sườn nhà dùng gậy gỗ đập vỡ kính và làm móp méo khung nhôm của các cửa sổ, còn C dùng gậy gỗ đập vỡ cửa thủy lực ra vào bên phải (hướng nhìn từ ngoài cổng đi vào). Sau đó C và H2 trèo tường ra ngoài và vứt chiếc gậy gỗ ở trên đường đi, không nhớ ở vị trí nào rồi đi về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra ngày 04/4/2023, gia đình T2 đã đến công an huyện X trình báo về việc cửa kính và các cửa sổ sườn nhà hai bên bị đập vỡ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Xkết luận:

+ 01 cánh cửa thủy lực kích thước 1.02m x 2.35m x 1.02cm trị giá 2.500.000 đồng;

+ 03 ô kính cửa bằng thủy tinh đều kích thước 1.38m x 27cm x 0.5cm trị giá 800.000 đồng;

+ 01 ô kính cửa bằng thủy tinh có kích thước 34cm x 1.17m x 0.5cm trị giá 317.000 đồng;

+ 01 cánh cửa khung kim loại (Khung nhôm) kích thước 2.26m x 50cm trị giá 1.133.000 đồng;

+ 02 ô kính cửa bằng thủy tinh đều có kích thước 1.36m x 37cm x 0.5cm trị giá 600.000 đồng;

+ 01 cánh cửa khung kim loại (Khung nhôm) kích thước 50cm x 1.55m trị giá 833.000 đồng

+ 02 ô kính cửa bằng thủy tinh đều có kích thước 1.17m x 34cm x 0.5cm trị giá 667.000 đồng

+ 01 ô kính cửa bằng thủy tinh kích thước 20cm x 34cm x 0.5cm trị giá 200.000 đồng;

+ 01 cánh cửa khung kim loại (Khung nhôm) kích thước 2.26m x 50cm trị giá 1.200.000 đồng;

Tổng trị giá tài sản tại thời điểm C và H2 cố ý làm hư hỏng là: 8.183.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C,H2và anh T2đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 10.000.000đ; T2 nhờ anh Dương Văn V là em họ của T2 nhận hộ vào ngày 25/7/2023, anh T2 được thông báo đã nhận đủ tiền và không có ý kiến gì.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Xđã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38

Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H2, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/10/2023 bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 16/10/2023, bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo theo hướng giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; không chấp nhận kháng cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét giải quyết.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được cơ quan điều tra thu thập khách quan, đúng pháp luật. Từ đó có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, tại nhà ở của anh Nguyễn Anh T2 do có mâu thuẫn trong việc anh T2 đánh ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 là

bố đẻ của Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H2 ở cùng thôn nên C và H2 đã có hành vi dùng gậy gỗ đập vỡ 01 cánh cửa thủy lực; 09 ô kính cửa bằng thủy tinh; làm lún lõm, móp mép 03 khung cánh cửa nhôm của gia đình anh Nguyễn Anh T2, gây thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá là: 8.183.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2023/HS-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện X đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C , Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử và quyết định mức hình phạt 08 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự là "*Phạm tội trong trường hợp kích động mạnh về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*", Hội đồng xét xử thấy rằng, trong vụ việc này, bị hại T2không gây thương tích hay đe dọa gì cho bị cáo; bị hại T2với ông Nguyễn Văn B là bố của bị cáo xảy ra xô xát đánh nhau đã rời khỏi hiện trường, bị cáo đến nhà anh T2không tìm thấy anh T2, cửa nhà anh T2bị khoá nhưng bị cáo vẫn cố tình trèo vào nhà anh T2để làm hư hỏng tài sản của anh T2. Do vậy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không thuộc trường hợp kích động mạnh về tình thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra nên kháng cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường đủ cho người bị hại. Mặc dù, bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng có thể thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp xuất phát từ việc người bị hại có hành vi trái pháp luật là dùng điếu cày đánh và dùng dao chém vào ông B là bố đẻ của bị cáo, gây ra tỷ lệ tổn thương cho ông B là 27% và đã bị Tòa án nhân dân huyện X đưa ra xét xử tại Bản án số 66/2023/HS-ST ngày 16/9/2023, khi thấy bố đẻ bị đánh thương tích phải nhập viện như vậy, nên bị cáo đã thực hiện hành vi hủy

hoại tài sản của anh T2, nên xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm không áp dụng đối với bị cáo. Do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C về biện pháp chấp hành hình phạt, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật với những trường hợp phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác T), sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện X , tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện X , tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện X ;
- Tòa án nhân dân huyện X;
- Công an huyện X ;
- Chi cục THA dân sự huyện X ;
- UBND xã H, huyện X ;
tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Toà HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà